

CHỈ THỊ

Về việc phát động Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 - 2020

Việc thực hiện Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” của tỉnh (sau đây gọi là Phong trào) trong những năm qua đã nhận được sự đồng thuận của nhân dân. Việc thực hiện Phong trào đã thực sự tác động tích cực đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội: Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc được chú trọng; bộ mặt nông thôn và đô thị có nhiều khởi sắc; phát huy được truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “tinh thần tương thân tương ái”, tạo sự gắn bó, đoàn kết trong nhân dân, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh; khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố và mở rộng, tạo mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền, các đoàn thể với nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - văn hóa - xã hội trên địa bàn toàn tỉnh. Thông qua việc thực hiện các hoạt động của Phong trào đã xuất hiện nhiều gương “Người tốt - việc tốt”, nhiều gia đình văn hóa tiêu biểu; thôn, buôn, khu phố văn hóa; công sở văn minh, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Tuy nhiên, qua theo dõi, ở một số nơi vẫn xảy ra tình trạng việc tổ chức thực hiện Phong trào còn thiếu chiều sâu, chưa đồng bộ, chạy theo thành tích, chất lượng thực hiện Phong trào chưa cao. Vì vậy, dẫn đến chậm trễ trong việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng, các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích cao; chưa thường xuyên, kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; công tác tuyên truyền, vận động chưa phong phú, chưa trực quan, sinh động, chậm đổi mới về hình thức, nội dung, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng đặc biệt khó khăn.

Các tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn triệt để, nạn cờ bạc, rượu chè, ma túy, mại dâm và tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, tình trạng bạo lực gia đình, bất bình đẳng giới, tình trạng ly hôn, ly thân vẫn còn xảy ra.

Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có chất lượng Phong trào và thực hiện tốt Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020”, Chủ tịch UBND tỉnh

Chỉ thị phát động Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 – 2020, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Nâng cao chất lượng Phong trào, từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội; ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong từng cộng đồng thôn, buôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tiếp tục tạo sự chuyển biến tích cực trong việc phát triển con người có tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa, sống có trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc.

Gắn kết và phát huy tốt vai trò, hiệu quả của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với phát triển văn hóa nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa việc xây dựng các thiết chế văn hóa và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao ở cơ sở; góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân giữa thành thị và nông thôn.

2. Xây dựng gương “Người tốt, việc tốt” và các điển hình tiên tiến; gắn Phong trào xây dựng “Người tốt, việc tốt” với việc thực hiện Phong trào thi đua yêu nước; Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể, đơn vị có tinh thần vượt khó, vươn lên, có tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết và giúp đỡ mọi người.

3. Nâng cao chất lượng Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nhận thức và ý thức tự nguyện, tự giác của các gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa, tổ chức tốt các hoạt động bình xét, khen thưởng gia đình văn hóa. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đến từng hộ gia đình chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình, đẩy mạnh các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam, các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, nâng cao năng lực cho các thành viên trong gia đình về phòng, chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bạo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

4. Nâng cao chất lượng phong trào xây dựng thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa, tính tự quản và ý thức cộng đồng trong việc giữ vững danh hiệu “thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”. Huy động mạnh mẽ nội lực của người dân trong tham gia, đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng văn hóa, xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng các cộng đồng dân cư ổn định, phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

5. Thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trong giai đoạn mới, trên cơ sở bổ sung nội dung, tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao hiệu quả Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” gắn với việc huy động mọi nguồn lực nhằm bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo cho người nghèo; phát huy kết quả tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư, xây dựng khu dân cư đoàn kết, tương trợ, phát triển bền vững vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

6. Xây dựng, công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, cụ thể hóa các tiêu chuẩn xây dựng các cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị; các đơn vị sự nghiệp công; các đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đạt chuẩn trong sạch vững mạnh.

7. Xây dựng, công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; huy động, thực hiện tốt công tác xã hội hoá, tạo ra nhiều phương thức và mô hình tổ chức để nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá cơ sở. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, phúc tra các nội dung xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn, không có mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội.

8. Xây dựng nếp sống văn hóa, môi trường văn hóa, lồng ghép thực hiện các cuộc vận động, phong trào hiện có, như: Phong trào: “Học tập, lao động, sáng tạo trong cán bộ, công nhân viên chức”, “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, “Cựu Chiến binh gương mẫu”, “Tuổi trẻ Việt Nam sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các đơn vị lực lượng vũ trang”, “Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân”... Bổ sung các nội dung văn hóa phù hợp với thực tiễn; gắn kết chặt chẽ văn hóa với các lĩnh vực của đời sống xã hội, phát huy vai trò của các yếu tố văn hóa và nhân tố con người trở thành nội sinh quan trọng của sự phát triển kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ.

9. Phát triển phong trào văn hóa, thể thao quần chúng; tổ chức quản lý nhà văn hóa, trung tâm văn hóa, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thường xuyên đến sinh hoạt văn hóa, luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí. Chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa nhiều loại hình hoạt động văn hóa, thể thao.

II. CHỈ TIÊU

Phấn đấu của tỉnh đến năm 2020: Trên 80% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; 90% thôn, buôn, khu phố được công nhận danh hiệu văn hóa; 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; phấn đấu có 38% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 38% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; thu hút 32% trở lên số người dân tham gia vào các hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở;

từ 40% - 50% nhà văn hóa và khu thể thao xã; 40% - 50% nhà văn hóa và khu thể thao thôn đạt quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Đối với danh hiệu “Gia đình văn hóa”:

a) Thực hiện tốt quy ước, hương ước, tích cực, chủ động tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương như: Phong trào “Khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập”, Phong trào “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”, Phong trào “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”, Phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”;...

b) Đảm bảo kinh tế gia đình ổn định, người lớn trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên, con em trong độ tuổi được đến trường;

c) Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

2. Đối với danh hiệu “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”:

a) Đoàn kết xây dựng đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

b) Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; chăm lo sự nghiệp giáo dục; chăm sóc sức khỏe, thực hiện dân số kế hoạch hóa gia đình;

c) Đoàn kết xây dựng môi trường cảnh quan xanh sạch đẹp;

d) Đoàn kết phát huy dân chủ, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh;

đ) Đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng; phát huy truyền thống “Đền ơn, đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Tương thân, tương ái”.

3. Đối với danh hiệu “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”:

a) Nâng cao chất lượng Gia đình văn hóa, Tổ dân phố văn hóa; quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch;

b) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị; xây dựng phong trào văn hóa, thể thao;

c) Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

4. Đối với danh hiệu “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa”:

a) Đoàn kết, phát huy dân chủ, hoàn thành tốt nhiệm vụ;

b) Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở;

c) Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

5. Đối với danh hiệu “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”:

a) Đoàn kết, phát huy dân chủ; sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển;

b) Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp;

c) Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động;

d) Chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

g) Phát triển Doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương.

6. Đối với danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”:

a) Giúp nhau phát triển kinh tế;

b) Nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa; thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa;

c) Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở;

d) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn;

e) Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

IV. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN VÀ SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng:

a) Huân chương Lao động hạng Ba.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

c) Cờ thi đua của UBND tỉnh.

d) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện), các xã, phường, thị trấn (Cấp xã).

2. Tiêu chuẩn và số lượng đề nghị khen thưởng:

a) Đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho “thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” và đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho “thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Gia đình văn hóa”.

Thực hiện theo quy định tại Mục 1, Khoản I của Hướng dẫn số 915/HD-BTĐKT ngày 05/6/2013 của Ban Thi đua, Khen thưởng Trung ương.

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”:

Thôn, buôn, tổ dân phố có 09 năm liên tục trở lên được công nhận là “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” tiêu biểu trong phát triển kinh tế và xây dựng

cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; nhà ở, khu dân cư, các công trình công cộng, nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch và tiêu chuẩn nông thôn mới; Thực hiện tốt công tác truyền truyền, vận động quần chúng; xây dựng và giữ vững “thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”; đã có 02 lần được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích xây dựng “thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”.

Số lượng đề nghị khen thưởng không vượt quá 05% trong tổng số “thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho “Gia đình văn hóa”:

Gia đình có 10 năm liên tục trở lên được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; trong đó có 06 năm trở lên được bình bầu, tuyên dương, khen thưởng là “Gia đình văn hóa” tiêu biểu ở các cấp; có đời sống kinh tế gia đình phát triển, sản xuất kinh doanh giỏi, làm giàu chính đáng; có thành tích xuất sắc trong tương trợ giúp đỡ cộng đồng; đã có ít nhất 01 lần được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện và tương đương về thành tích xây dựng “Gia đình văn hóa”.

Mỗi phường, xã, thị trấn đề nghị khen thưởng cho 01 hộ gia đình tiêu biểu trong tổng số gia đình đạt tiêu chuẩn “gia đình văn hóa”.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”:

Phường, thị trấn đã được công nhận danh hiệu “phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” tiếp tục giữ vững danh hiệu “phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” từ 3 năm liên tục tiếp theo trở lên, đã có 01 lần được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích xây dựng “phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa”:

Cơ quan, đơn vị đã được công nhận danh hiệu “cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa” tiếp tục giữ vững danh hiệu “cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa” từ 3 năm liên tục tiếp theo trở lên và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; duy trì thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở; cán bộ, công chức gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước.

Số lượng đề nghị khen thưởng không vượt quá 30% trong tổng số cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa” của tỉnh.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”:

Doanh nghiệp đã được công nhận danh hiệu “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” tiếp tục giữ vững danh hiệu “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” từ 3 năm liên tục trở lên. Sản xuất, kinh doanh ổn định và phát triển trong nhiều năm; duy trì thực hiện gương mẫu nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp; Có nhiều hoạt động thường xuyên và hiệu quả nâng cao đời sống vật chất, văn

hóa tinh thần của người lao động; không có cán bộ và nhân viên, người lao động vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Tích cực góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn Doanh nghiệp có trụ sở hoạt động;

Số lượng đề nghị khen thưởng không vượt quá 10% trong tổng số “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” của tỉnh.

- Tặng Bằng khen cho “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”:

Xã được công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” và đã có ít nhất 01 lần được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

Số lượng đề nghị khen thưởng được xét chọn không vượt quá 50% trong tổng số “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” chưa được khen thưởng.

c) Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh:

Hàng năm mỗi huyện, thị xã, thành phố xét, đề nghị 01 tập thể đạt các tiêu chuẩn: Dẫn đầu trong Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất của huyện, thị xã, thành phố và đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” của tỉnh.

d) Khen thưởng của Chủ tịch UBND cấp huyện

- Tặng Giấy khen cho thôn, buôn, tổ dân phố đã được công nhận “thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” từ lần thứ hai trở lên.

- Tặng Giấy khen cho Gia đình tiêu biểu được bình xét đề nghị khen thưởng trong số gia đình đã được công nhận là “Gia đình văn hóa” và đã 01 lần được tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích xây dựng “Gia đình văn hóa”.

- Tặng Giấy khen cho phường, thị trấn đã được công nhận, tiếp tục giữ vững danh hiệu “phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” từ 3 năm liên tục tiếp theo trở lên.

- Tặng Giấy khen cho xã đã được công nhận, tiếp tục giữ vững danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” từ 3 năm liên tục tiếp theo trở lên.

e) Khen thưởng của Chủ tịch UBND cấp xã:

Tặng Giấy khen cho Gia đình đã được công nhận, tiếp tục giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa” và được khu dân cư bình bầu là Gia đình văn hóa tiêu biểu.

g) Khen thưởng cho các tập thể và cá nhân:

Việc xét và đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo, tổ chức và thực hiện Phong trào trên địa bàn tỉnh, chỉ thực hiện vào dịp tổng kết giai đoạn 2016-2020 và chủ yếu khen cho các đối

tượng ở cơ sở trực tiếp chỉ đạo, tổ chức và thực hiện phong trào và có thành tích đặc biệt xuất sắc đã được các đơn vị khác nêu gương học tập.

V. THỦ TỤC HỒ SƠ XÉT, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Trên cơ sở kết quả xét, đề nghị công nhận danh hiệu và khen thưởng trong thực hiện Phong trào được tiến hành từ cơ sở, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp tổng hợp, đề nghị Ban Chỉ đạo cùng cấp xét đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng, cụ thể như sau:

1. Xét, đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã và tổ chức trao tặng tại hội nghị tổng kết hàng năm đối với “Gia đình văn hóa” tiêu biểu, Ban Chỉ đạo Phong trào cấp xã xét, đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

2. Xét, đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện và tổ chức trao tặng tại hội nghị tổng kết hàng năm đối với “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Ban Chỉ đạo Phong trào cấp huyện tổng hợp xét, đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

3. UBND cấp huyện trình khen thưởng tổng kết hàng năm, sơ kết và tổng kết giai đoạn 2016-2020 cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào của tỉnh) để tổng hợp tham mưu cho Ban Chỉ đạo xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Hàng năm xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” và tổ chức trao thưởng tại hội nghị tổng kết Phong trào cấp huyện.

b) Sơ kết và tổng kết Phong trào: UBND cấp huyện xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các đối tượng theo quy định và tổ chức trao tặng tại Hội nghị sơ kết và tổng kết tổng giai đoạn (2016-2020) theo kế hoạch cụ thể của Ban chỉ đạo Phong trào cấp tỉnh.

4. Việc đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khen thưởng: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

5. Xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen và Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba vào dịp tổng kết giai đoạn (2016-2020): Thực hiện theo kế hoạch tổng kết của Ban Chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Trung ương.

6. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo Quy định chung về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh.

VI. GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các giải pháp:

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo: Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của Mặt trận, đoàn thể trong quá trình chỉ đạo triển khai thực hiện Phong trào trong giai đoạn mới. Quá trình thực hiện phải thật sự xem đây là nhiệm vụ trọng tâm của mỗi cấp, mỗi ngành; chỉ đạo lồng ghép các mục tiêu thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của các địa phương. Chỉ đạo, hướng dẫn thành lập Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố; kiện toàn Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp, về tổ chức, hoạt động và bảo đảm điều kiện cho Ban Chỉ đạo Phong trào ở các cấp hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Chú trọng công tác giáo dục, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang gương mẫu thực hiện Phong trào.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào ở các cấp, tăng cường các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào với các địa phương và các Ban Chỉ đạo liên quan trong triển khai thực hiện Phong trào, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, sâu sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập đặt ra trong quá trình triển khai Phong trào; phối hợp chặt chẽ.

c) Tăng đầu tư nguồn lực: Các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo Phong trào ở các cấp theo quy định; cân đối ngân sách và huy động các nguồn lực từ xã hội để hỗ trợ hoàn thiện trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; các thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới;

d) Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng: Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Phong trào trên các phương tiện thông tin đại chúng. Định kỳ tổ chức Hội nghị tuyên dương các cá nhân, tập thể xuất sắc trong Phong trào; kết quả thực hiện Phong trào là một trong các tiêu chuẩn để bình xét các danh hiệu thi đua của các cá nhân và tập thể hàng năm.

e) Đa dạng hóa nội dung, phương thức triển khai thực hiện Phong trào; tổ chức tốt công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ nhận thức và kỹ năng tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào ở các cấp; tổ chức triển khai Phong trào gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển văn hóa của tỉnh.

2. Tổ chức thực hiện:

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Nội vụ (Ban Thi đua Khen thưởng) và các cơ

quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Phong trào trên địa bàn tỉnh và kịp thời báo cáo UBND tỉnh hàng năm theo quy định.

b) Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các đơn vị để triển khai thực hiện tốt các nội dung của Phong trào theo quy định.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền các hoạt động biểu dương và nhân rộng điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào.

d) Cơ quan Thường trực và thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào ở các cấp có kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện Phong trào và làm tốt công tác xét, đề nghị khen thưởng đúng quy định.

e) UBND cấp huyện, cấp xã hướng dẫn tổ chức, thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Phong trào trên địa bàn, thực hiện khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng đúng quy định.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đoàn thể các cấp tổ chức tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt Phong trào trên địa bàn tỉnh.

h) Chủ tịch UBND cấp huyện; thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Ban Chỉ đạo Phong trào ở các cấp có kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Phong trào của cơ quan, đơn vị mình.

i) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ triển khai, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chỉ thị này và định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định. / . *uu*

Nơi nhận

- Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch (b/c);
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, TH (Ph 60 b)

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị